

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Tỉnh Đắk Lắk, ngày 29 tháng 1 năm 2026

DANH SÁCH THÍ SINH KỲ THI THI HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG

Năm học: 2025-2026

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp học	Nhóm thi	Phòng thi
1	10HSG055	Lê Tổ Như	25/08/2010	Nữ	10B04	GD KT&PL	Phòng 01
2	10HSG012	Vũ Thị Ngọc Dung	14/09/2010	Nữ	10B08	GD KT&PL	Phòng 01
3	10HSG094	Vy Cẩm Tú	11/01/2010	Nữ	10B08	GD KT&PL	Phòng 01
4	11HSG065	Nguyễn Ngọc Thái	25/12/2009	Nam	11A02	GD KT&PL	Phòng 01
5	11HSG006	Nguyễn Thị Hoàng Anh	20/11/2009	Nữ	11A07	GD KT&PL	Phòng 01
6	11HSG017	Nguyễn Thị Mỹ Đông	26/02/2009	Nữ	11A07	GD KT&PL	Phòng 01
7	11HSG020	Nguyễn Thanh Hà	07/07/2009	Nữ	11A07	GD KT&PL	Phòng 01
8	11HSG053	Hoàng Khánh Nhiên	20/01/2009	Nam	11A08	GD KT&PL	Phòng 01
9	12HSG080	Trần Thị Trà	20/07/2008	Nữ	12C01	GD KT&PL	Phòng 01
10	12HSG066	Nguyễn Phương Thảo	30/01/2008	Nữ	12D01	GD KT&PL	Phòng 01
11	10HSG060	Lê Thế Phương	09/04/2010	Nam	10B03	TIẾNG ANH	Phòng 01
12	10HSG002	Đoàn Ngọc Anh	17/11/2010	Nữ	10B04	TIẾNG ANH	Phòng 01
13	10HSG083	Võ Ngọc Quỳnh Trang	09/11/2010	Nữ	10B04	TIẾNG ANH	Phòng 01
14	10HSG090	Nguyễn Thanh Trúc	16/02/2010	Nữ	10B06	TIẾNG ANH	Phòng 01
15	11HSG072	Nguyễn Lê Anh Thư	30/09/2009	Nữ	11A10	TIẾNG ANH	Phòng 01
16	10HSG008	Trần Thị Trâm Anh	06/05/2010	Nữ	10B01	TOÁN	Phòng 01
17	10HSG013	Nguyễn Hữu Bảo Duy	21/07/2010	Nam	10B01	TOÁN	Phòng 01
18	10HSG074	Phan Nguyễn Minh Thư	23/08/2010	Nữ	10B01	TOÁN	Phòng 01
19	10HSG081	Đoàn Thị Kiều Trang	22/07/2010	Nữ	10B01	TOÁN	Phòng 01
20	10HSG041	Lê Hoàng Long	02/01/2010	Nam	10B02	TOÁN	Phòng 01
21	11HSG093	Hồ Thị Cẩm Tú	18/11/2009	Nữ	11A04	TOÁN	Phòng 01
22	11HSG033	Vũ Minh Lâm	01/04/2009	Nam	11A10	TOÁN	Phòng 01
23	12HSG032	Nguyễn Lương Việt Lâm	12/09/2008	Nam	12A01	TOÁN	Phòng 01

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp học	Nhóm thi	Phòng thi
24	12HSG082	Đỗ Thị Mai Trang	19/07/2008	Nữ	12A01	TOÁN	Phòng 01
25	12HSG097	Trương Lâm Tùng	14/09/2008	Nam	12A01	TOÁN	Phòng 01
26	10HSG003	Lại Hà Anh	09/03/2010	Nữ	10B01	HÓA HỌC	Phòng 02
27	10HSG024	Lê Phương Hạnh	03/12/2010	Nữ	10B01	HÓA HỌC	Phòng 02
28	10HSG047	Phạm Trọng Nghĩa	04/04/2010	Nam	10B01	HÓA HỌC	Phòng 02
29	10HSG058	Trần Thị Quỳnh Như	09/01/2010	Nữ	10B01	HÓA HỌC	Phòng 02
30	10HSG076	Trương Nguyễn Anh Thư	28/10/2010	Nữ	10B01	HÓA HỌC	Phòng 02
31	10HSG102	Nguyễn Xuân Việt	26/07/2010	Nam	10B01	HÓA HỌC	Phòng 02
32	11HSG101	Triệu Trần Thảo Uyên	14/06/2009	Nữ	11A05	HÓA HỌC	Phòng 02
33	11HSG030	Nguyễn Quang Huy	27/10/2009	Nam	11A10	HÓA HỌC	Phòng 02
34	11HSG095	Phan Anh Tuấn	28/05/2009	Nam	11A10	HÓA HỌC	Phòng 02
35	12HSG039	Phạm Thị Ngọc Linh	23/08/2008	Nữ	12A01	HÓA HỌC	Phòng 02
36	12HSG088	Lâm Văn Trí	23/02/2008	Nam	12A01	HÓA HỌC	Phòng 02
37	10HSG019	Nguyễn Võ Hương Giang	09/02/2010	Nữ	10B02	NGỮ VĂN	Phòng 02
38	10HSG086	Phan Thị Ngọc Trâm	09/01/2010	Nữ	10B02	NGỮ VĂN	Phòng 02
39	10HSG084	Vũ Thị Thuỳ Trang	04/01/2010	Nữ	10B03	NGỮ VĂN	Phòng 02
40	10HSG036	Nguyễn Hà Linh	30/01/2010	Nữ	10B04	NGỮ VĂN	Phòng 02
41	10HSG059	Lê Nguyễn Hoàng Phương	01/01/2010	Nữ	10B04	NGỮ VĂN	Phòng 02
42	10HSG064	Nguyễn Khánh Tâm	27/01/2010	Nữ	10B04	NGỮ VĂN	Phòng 02
43	10HSG106	Nguyễn Bùi Tường Vy	01/10/2010	Nữ	10B04	NGỮ VĂN	Phòng 02
44	10HSG038	Nguyễn Ngọc Thùy Linh	05/11/2010	Nữ	10B05	NGỮ VĂN	Phòng 02
45	10HSG098	Đồng Thị Ánh Tuyết	21/02/2010	Nữ	10B05	NGỮ VĂN	Phòng 02
46	11HSG007	Phạm Nguyễn Viêt Anh	16/06/2009	Nam	11A07	NGỮ VĂN	Phòng 02
47	11HSG044	Nguyễn Thị Khánh Ly	23/08/2009	Nữ	11A07	NGỮ VĂN	Phòng 02
48	11HSG021	Phạm Thị Hà	26/07/2009	Nữ	11A10	NGỮ VĂN	Phòng 02
49	12HSG015	Nguyễn Quỳnh Dương	11/06/2008	Nữ	12A01	NGỮ VĂN	Phòng 02
50	10HSG071	Nguyễn Thị Cảnh Thúy	27/02/2010	Nữ	10B02	LỊCH SỬ	Phòng 03
51	10HSG075	Trần Anh Thư	30/01/2010	Nữ	10B04	LỊCH SỬ	Phòng 03
52	11HSG070	Nguyễn Thị Thùy	15/03/2009	Nữ	11A01	LỊCH SỬ	Phòng 03
53	11HSG034	Hà Ngọc Linh	20/03/2009	Nữ	11A02	LỊCH SỬ	Phòng 03
54	12HSG107	Nguyễn Huỳnh Thảo Vy	03/03/2009	Nữ	11A04	LỊCH SỬ	Phòng 03
55	11HSG031	Văn Thị Phương Huyền	29/08/2009	Nữ	11A07	LỊCH SỬ	Phòng 03

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp học	Nhóm thi	Phòng thi
56	12HSG028	Lê Thị Ngọc Hồng	01/02/2008	Nữ	12D01	LỊCH SỬ	Phòng 03
57	12HSG057	Trần Nguyễn Quỳnh Như	01/09/2008	Nữ	12D01	LỊCH SỬ	Phòng 03
58	12HSG010	Hoàng Ngọc Bích	04/07/2008	Nữ	12D02	LỊCH SỬ	Phòng 03
59	10HSG022	Phạm Thị Thái Hà	19/09/2010	Nữ	10B01	VẬT LÝ	Phòng 03
60	10HSG048	Dương Lê Bảo Ngọc	25/02/2010	Nữ	10B01	VẬT LÝ	Phòng 03
61	10HSG077	Võ Thị Minh Thư	07/08/2010	Nữ	10B01	VẬT LÝ	Phòng 03
62	10HSG087	Bạch Phạm Bảo Trân	01/01/2010	Nữ	10B01	VẬT LÝ	Phòng 03
63	10HSG042	Trần Lê Công Lộc	26/09/2010	Nam	10B02	VẬT LÝ	Phòng 03
64	10HSG011	Ngô Bảo Châu	02/09/2010	Nam	10B03	VẬT LÝ	Phòng 03
65	10HSG051	Nguyễn Đoàn Ngọc Nhi	02/10/2010	Nữ	10B06	VẬT LÝ	Phòng 03
66	10HSG056	Phạm Ái Như	09/04/2010	Nữ	10B06	VẬT LÝ	Phòng 03
67	11HSG069	Đàm Thuận Thuận	06/03/2009	Nam	11A04	VẬT LÝ	Phòng 03
68	12HSG040	Trần Diệp Linh	21/11/2009	Nữ	11A07	VẬT LÝ	Phòng 03
69	11HSG045	Lê Viết Minh	12/01/2009	Nam	11A07	VẬT LÝ	Phòng 03
70	11HSG054	Lê Tâm Như	13/09/2009	Nữ	11A10	VẬT LÝ	Phòng 03
71	12HSG004	Lê Thị Diệu Anh	29/01/2008	Nữ	12A01	VẬT LÝ	Phòng 03
72	12HSG009	Lê Hoài Bằng	17/07/2008	Nữ	12A01	VẬT LÝ	Phòng 03
73	12HSG026	Trần Khánh Hân	10/04/2008	Nữ	12A01	VẬT LÝ	Phòng 03
74	12HSG103	Lê Hoàng Vương	13/10/2008	Nam	12A01	VẬT LÝ	Phòng 03
75	10HSG005	Ngô Thị Như Anh	20/02/2010	Nữ	10B01	SINH HỌC	Phòng 04
76	10HSG018	Mai Thị Trà Giang	15/04/2010	Nữ	10B01	SINH HỌC	Phòng 04
77	10HSG025	Phan Ngọc Gia Hân	12/01/2010	Nữ	10B01	SINH HỌC	Phòng 04
78	10HSG089	Mai Kiều Trinh	02/05/2010	Nữ	10B01	SINH HỌC	Phòng 04
79	10HSG099	Nguyễn Lê Gia Uyên	02/07/2010	Nữ	10B01	SINH HỌC	Phòng 04
80	11HSG068	Võ Thị Phương Thảo	16/07/2009	Nữ	11A10	SINH HỌC	Phòng 04
81	11HSG096	Vũ Đức Tuấn	10/04/2009	Nam	11A10	SINH HỌC	Phòng 04
82	12HSG052	Võ Hoài Nhi	20/10/2008	Nữ	12A01	SINH HỌC	Phòng 04
83	12HSG061	Trần Hoài Phương	25/10/2008	Nữ	12A01	SINH HỌC	Phòng 04
84	12HSG105	Đặng Huyền Vy	26/07/2008	Nữ	12A01	SINH HỌC	Phòng 04
85	12HSG100	Phạm Hoàng Phương Uyên	25/07/2008	Nữ	12A02	SINH HỌC	Phòng 04
86	10HSG049	Tạ Yến Ngọc	02/11/2010	Nữ	10B04	ĐỊA LÝ	Phòng 04
87	10HSG108	Lê Kỳ Vỹ	22/02/2010	Nam	10B04	ĐỊA LÝ	Phòng 04

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp học	Nhóm thi	Phòng thi
88	10HSG050	Lê Trần Bảo Nhi	03/03/2010	Nữ	10B06	ĐỊA LÍ	Phòng 04
89	10HSG092	Hoàng Trương Anh Tú	07/12/2009	Nam	10B06	ĐỊA LÍ	Phòng 04
90	10HSG043	Nguyễn Thị Hà Ly	01/10/2010	Nữ	10B07	ĐỊA LÍ	Phòng 04
91	11HSG062	Nguyễn Thị Quỳnh	15/06/2009	Nữ	11A01	ĐỊA LÍ	Phòng 04
92	11HSG001	Bùi Đức Nhật Anh	29/10/2009	Nam	11A07	ĐỊA LÍ	Phòng 04
93	11HSG046	Nguyễn Thùy My	22/09/2009	Nữ	11A07	ĐỊA LÍ	Phòng 04
94	11HSG067	Nguyễn Thị Phương Thảo	13/04/2009	Nữ	11A07	ĐỊA LÍ	Phòng 04
95	11HSG078	Hồ Thị Cẩm Tiên	28/07/2009	Nữ	11A07	ĐỊA LÍ	Phòng 04
96	11HSG109	Nguyễn Thị Yên	05/02/2009	Nữ	11A07	ĐỊA LÍ	Phòng 04
97	12HSG063	Võ Diễm Quỳnh	07/08/2008	Nữ	12C04	ĐỊA LÍ	Phòng 04
98	12HSG091	Nguyễn Đan Trường	12/01/2008	Nam	12D01	ĐỊA LÍ	Phòng 04
99	12HSG035	Nguyễn Cao Thùy Linh	18/09/2008	Nữ	12D02	ĐỊA LÍ	Phòng 04
100	12HSG023	Phùng Ngọc Hà	16/11/2009	Nữ	11A07	TIẾNG ANH	Phòng 05
101	12HSG037	Nguyễn Ngọc Phương Linh	28/03/2009	Nữ	11A07	TIẾNG ANH	Phòng 05
102	12HSG073	Nguyễn Ngọc Anh Thư	07/03/2009	Nữ	11A07	TIẾNG ANH	Phòng 05
103	12HSG079	Nguyễn Thị Thủy Tiên	20/06/2008	Nữ	12A01	TIẾNG ANH	Phòng 05
104	12HSG085	Nguyễn Bảo Trâm	13/12/2008	Nữ	12A01	TIẾNG ANH	Phòng 05
105	12HSG104	Đàm Thảo Vy	27/03/2008	Nữ	12A01	TIẾNG ANH	Phòng 05
106	12HSG014	Nguyễn Đức Dương	30/07/2008	Nam	12B	TIẾNG ANH	Phòng 05
107	12HSG027	Nguyễn Thu Hiền	30/08/2008	Nữ	12D02	TIẾNG ANH	Phòng 05
108	10HSG016	Phạm Đình Dương	30/01/2010	Nam	10B01	TIN	Phòng máy
109	12HSG029	Lê Thị Kim Huệ	18/07/2008	Nữ	12A01	TIN	Phòng máy